

Số: /KH-BCĐ

Kiến An, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH
Hoạt động, đánh giá Trung tâm Học tập Cộng đồng năm 2023

Thực hiện Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ) tại xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24/3/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc “Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn”; Công văn số 2553/BGDĐT-GDĐT ngày 18/04/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn, đánh giá TTHTCĐ; Công văn 790/SGDĐT-GDĐT-CN&ĐH ngày 04/6/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về hướng dẫn đánh giá, xếp loại Trung tâm học tập cộng đồng.

Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, xây dựng xã hội học tập quận (gọi tắt là Ban Chỉ đạo quận) xây dựng kế hoạch hoạt động, đánh giá Trung tâm học tập cộng đồng năm 2023 như sau:

I. MỤC TIÊU

- Xây dựng và tổ chức các loại hình hoạt động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của TTHTCĐ, góp phần đáp ứng nhu cầu học tập, phát triển năng khiếu, sở thích, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, góp phần xây dựng xã hội học tập trên địa bàn quận.

- Tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn, đánh giá hoạt động thống nhất trong hệ thống TTHTCĐ toàn quận; qua đó có theo dõi thường xuyên và kiểm tra kết quả thực hiện của Trung tâm học tập cộng đồng 10 phường nhằm đánh giá, rút kinh nghiệm và nhân rộng biện pháp, giải pháp thực hiện có hiệu quả trong thời gian tới.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Củng cố kiện toàn tổ chức, hoạt động và bộ máy quản lý

- Thực hiện rà soát, củng cố nhân sự Ban Giám đốc TTHTCĐ các phường, trong đó, phải đảm bảo đúng thành phần, đủ số lượng (theo Hướng dẫn liên Sở số 2561/HDLS/GDĐT-NV-TC ngày 16 tháng 11 năm 2009) và tùy yêu

cầu và điều kiện thực tế, có thể đề xuất thêm nhân sự chuyên trách nhằm giúp Ban giám đốc xây dựng kế hoạch, tổ chức các hoạt động của Trung tâm đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

- Xây dựng quy chế hoạt động của Trung tâm phù hợp với quy chế chung (theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo) và tình hình thực tiễn của địa phương. Định kỳ mỗi quý tổ chức sơ kết hoạt động, rút kinh nghiệm, bổ sung quy chế cho phù hợp với tình hình thực tế.

2. Công tác xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, củng cố chất lượng phổ cập giáo dục

- Điều tra thực trạng về công tác xóa mù chữ; cập nhật số liệu vào phiếu điều tra cơ bản và sổ theo dõi công tác xóa mù chữ của phường để có số liệu chính xác về số người còn mù chữ tại địa phương; thống kê, tổng hợp các số liệu trong diện xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ; lập danh sách người còn mù chữ và danh sách những người đã học lớp 1, 2, 3, 4 và chưa hoàn thành lớp 5 (từ 15 tuổi đến 60 tuổi).

- Chủ động phối hợp với các tổ chức xã hội, đoàn thể (*Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Khuyến học, Đoàn Thanh niên...*) để vận động các đối tượng còn mù chữ trong độ tuổi từ 15 trở lên ra lớp học xóa mù chữ, chú trọng đối tượng trong độ tuổi 15-45, đặc biệt quan tâm đến các đối tượng thiệt thòi, trẻ em gái, phụ nữ, tích cực vận động các đối tượng mù chữ ra học các lớp xóa mù để chống tái mù chữ, củng cố vững chắc kết quả xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học.

- Tiếp tục huy động các đối tượng trong độ tuổi phổ cập ra học các lớp bổ túc THCS, THPT, góp phần củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục THCS và phổ cập bậc trung học.

- Phối hợp với các trường và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên tổ chức các lớp bổ túc giáo dục các bậc học.

3. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức nhằm mở rộng hiểu biết, nâng cao nhận thức và cải thiện chất lượng cuộc sống của nhân dân trong cộng đồng

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa, nội dung của học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập; về vai trò của giáo dục thường xuyên trong việc nâng cao dân trí, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động và chất lượng cuộc sống.

- Tăng cường các hình thức tuyên truyền thông qua các hoạt động tại

TTHTCĐ, chú trọng quảng bá các thành quả đạt được bằng người thật, việc thật, kết quả thật để tuyên truyền về lợi ích của học tập suốt đời. Có biện pháp khuyến khích mọi người trong cộng đồng chia sẻ những kinh nghiệm hay, những bài học quý, giải quyết những băn khoăn, trăn trở, những vướng mắc, khó khăn trong đời sống... thông qua các lớp học, các buổi sinh hoạt, các hoạt động của CLB, nhóm.

- Tổ chức các hoạt động tư vấn, cung cấp thông tin cho người dân có nhu cầu về pháp luật, sức khỏe, học tập, việc làm, hôn nhân – gia đình... qua hình thức xây dựng tủ sách, bản tin, nói chuyện chuyên đề...

4. Phối hợp triển khai các dự án, chương trình tại địa phương

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý và giáo viên, hướng dẫn viên trung tâm học tập cộng đồng về mục tiêu, mức độ cần đạt, phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá... của chương trình giáo dục thường xuyên đáp ứng yêu cầu người học, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ ban hành kèm theo Thông tư số 26/2010/TT-BGDĐT ngày 27/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các TTHTCĐ.

- Biên soạn tài liệu học tập, đáp ứng nhu cầu người học, phù hợp thực tế từng địa phương.

- Phát huy vai trò của TTHTCĐ trong việc tham gia thực hiện các chương trình kinh tế, văn hóa – xã hội tại địa bàn phường.

5. Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, đọc sách báo, hoạt động giáo dục, tư vấn khuyến học, phòng chống tệ nạn xã hội cho con em nhân dân địa phương

- Tổ chức sinh hoạt, học tập các chuyên đề bám sát nội dung chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu của người học, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ và các hoạt động giáo dục kỹ năng sống... phù hợp với thực tiễn địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia học tập đúng nhu cầu và có thể ứng dụng trong thực tế, đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng đa dạng của mọi tầng lớp nhân dân.

Tùy theo tình hình, điều kiện cơ sở vật chất tại từng phường, các TTHTCĐ nghiên cứu tổ chức các loại hình hoạt động:

+ Nói chuyện chuyên đề, trao đổi tọa đàm về nâng cao chất lượng cuộc sống như chuyên đề về sức khỏe, dinh dưỡng, dân số - kế hoạch hoá gia đình, hôn nhân – gia đình, bảo vệ môi trường, phòng chống tệ nạn xã hội, pháp luật...

+ Tổ chức các lớp dạy nghề ngắn hạn, tin học, ngoại ngữ... để nâng cao kiến thức, tạo việc làm.

+ Tổ chức các lớp đáp ứng sở thích, năng khiếu (chụp ảnh, cắm hoa, nữ công gia chánh, nhạc, vẽ, võ thuật, luyện tập dưỡng sinh...).

+ Tổ chức biểu diễn, thi văn nghệ - thể dục thể thao, chiếu phim phục vụ nhu cầu của nhân dân trong cộng đồng.

6. Điều tra và đáp ứng nhu cầu học tập của cộng đồng

Tổ chức điều tra nắm bắt nhu cầu học tập của nhân dân trong phường để tổ chức mở lớp dạy cho cán bộ, nhân dân, thanh niên trong phường theo nhu cầu. Để chuẩn bị cho chương trình hằng năm, các Trung tâm cần nghiên cứu hình thức khảo sát hoặc tổ chức việc đăng ký yêu cầu về nội dung mà nhân dân muốn học. Thông qua kết quả khảo sát và các bản đăng ký, Trung tâm nắm được nhu cầu và những vấn đề cần đưa vào chương trình học trong năm, từ đó xây dựng kế hoạch hoạt động cho phù hợp.

7. Quản lý tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Nguồn kinh phí hoạt động của TTHTCĐ từ ngân sách nhà nước theo Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27/10/2008 của Bộ Tài chính và huy động tài chính từ các nguồn khác (*tổ chức các hoạt động liên kết, hợp tác có thu, vận động hỗ trợ của các đơn vị trên địa bàn, ...*), để bảo đảm cho việc tổ chức hoạt động của Trung tâm. Việc quản lý thu, chi từ các nguồn tài chính của trung tâm học tập cộng đồng phải tuân theo các quy định của Nhà nước; chấp hành đầy đủ các chế độ tài chính - kế toán và báo cáo định kỳ theo quy định.

- Lập bảng thông báo công khai hoạt động của Trung tâm và sổ theo dõi quản lý tài sản, sổ theo dõi mượn sách báo...

- Có trụ sở riêng hoặc sử dụng chung kết hợp hội trường, nhà văn hóa, thư viện ... của UBND phường, có biển hiệu của trung tâm theo đúng quy định, có máy tính riêng và được nối mạng, có đủ trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho việc dạy và học, các hoạt động của TTHTCĐ như: Bảng viết, bàn ghế, âm li, loa đài, tủ đựng sách báo và các tài liệu khác.

8. Đánh giá hoạt động của các TTHTCĐ

Ủy ban nhân dân các phường chỉ đạo Ban Chỉ đạo phường hoàn thiện hồ sơ và các minh chứng kèm theo của TTHTCĐ gửi về Ban Chỉ đạo quận (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) để tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại (*theo phụ lục kèm theo*) **từ ngày 01 đến ngày 03 tháng 11 hằng năm.**

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận

- Là cơ quan thường trực, tham mưu với UBND quận chủ trương, biện pháp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho TTHTCĐ 10 phường hoạt động có hiệu quả, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của địa phương.

- Phối hợp với Trung tâm dạy nghề và Giáo dục thường xuyên theo dõi hoạt động giáo dục thường xuyên, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên của TTHTCĐ.

- Hướng dẫn về nội dung và các hình thức hoạt động của TTHTCĐ; hỗ trợ nguồn giáo viên cho các trung tâm học tập cộng đồng khi có nhu cầu.

- Chỉ đạo các trường tiểu học, THCS phối hợp TTHTCĐ 10 phường trong công tác vận động học sinh bỏ học ra lớp phổ cập và phân công giáo viên phụ trách các lớp học này.

- Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra tình hình hoạt động và tổ chức giao ban, sinh hoạt định kỳ hằng quý với Ban Giám đốc TTHTCĐ 10 phường để trao đổi, nắm tình hình và triển khai các yêu cầu, nhiệm vụ. Hướng dẫn nội dung báo cáo định kỳ để các phường thực hiện thống nhất; tổng hợp báo cáo tình hình kết quả hoạt động của TTHTCĐ 10 phường theo định kỳ.

- Phối hợp với Hội Khuyến học quận xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá và xếp loại Trung tâm học tập cộng đồng các phường theo quy định.

2. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên quận

Phối hợp, tham gia giảng dạy, sưu tầm và tổ chức biên soạn học liệu cho Trung tâm học tập cộng đồng.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch quận

Hướng dẫn các Trung tâm thực hiện thu chi ngân sách, quyết toán kinh phí hoạt động hàng năm theo quy định.

4. Phòng Nội vụ quận

Rà soát, hướng dẫn các Trung tâm củng cố nhân sự Ban Giám đốc theo đúng thành phần, số lượng theo quy chế và nhu cầu hoạt động tại đơn vị. Theo dõi, hướng dẫn các Trung tâm xây dựng Quy chế tổ chức hoạt động theo quy định.

5. Hội Khuyến học quận

Phối hợp với các cơ sở giáo dục, cá nhân, tổ chức, đoàn thể xã hội vận

động nhân dân tham gia học tập, hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị học tập cho Trung tâm học tập cộng đồng phường, tham gia giảng dạy tại các Trung tâm học tập cộng đồng.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin quận

Hỗ trợ TTHTCĐ 10 phường tổ chức tốt tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan nhằm giới thiệu về các hoạt động của các trung tâm, về việc xây dựng xã hội học tập qua đó khuyến khích, vận động người dân trên địa bàn tham gia sinh hoạt, học tập nâng cao kiến thức, bồi dưỡng kỹ năng, nâng cao chất lượng cuộc sống; hỗ trợ nhân sự giảng dạy đối với các nội dung, lớp học liên quan đến hoạt động dạy nghề, văn hóa - văn nghệ, TDTT... tại các TTHTCĐ.

7. Ủy ban nhân dân 10 phường

Trực tiếp quản lý về tổ chức, nhân sự, nội dung và kế hoạch hoạt động của TTHTCĐ, tạo điều kiện để TTHTCĐ hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao. Phối hợp với BGH các trường tiểu học, trung học cơ sở, Hội khuyến học, các tổ chức kinh tế - xã hội, các đoàn thể quần chúng trên địa bàn hỗ trợ hoạt động của TTHTCĐ.

8. Ban Giám đốc TTHTCĐ 10 phường

- Chủ động tham mưu với Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường về các nội dung hoạt động của TTHTCĐ trên địa bàn. Tổ chức quản lý, điều hành hoạt động của Trung tâm và xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động hằng năm của Trung tâm trên cơ sở kế hoạch hướng dẫn của quận và nhu cầu thực tế của địa phương.

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể thực hiện tốt công tác điều tra nắm bắt nhu cầu học tập của nhân dân và hỗ trợ công tác giáo dục nâng cao sự hiểu biết về mọi mặt cho nhân dân.

- Chủ động liên hệ với các cơ sở dạy nghề trong và ngoài quận cùng các trung tâm, các doanh nghiệp để chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ đến người dân; đồng thời giới thiệu lao động, tạo thu nhập ổn định, bền vững cho người lao động tại địa phương.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh quận

Hỗ trợ TTHTCĐ phường tuyên truyền tổ chức các chuyên đề, các hoạt động, các phong trào... đạt kết quả.

Ban Chỉ đạo quận giao Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân 10 phường, Ban Giám đốc trung tâm học tập cộng đồng 10 phường và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo, phản ánh về UBND quận (*qua Phòng Giáo dục và Đào tạo*) để có hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT HP;
- CT, PCT UBND quận;
- Thành viên BCĐ PCGD, XMC, XDXHHT quận;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH quận;
- UBND 10 phường;
- Trung tâm GDNN-GDTX quận;
- Hiệu trưởng các trường MN, TH,THCS;
- Lưu: VT, PGDĐT.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND
Nguyễn Phong Doanh**

PHỤ LỤC

Nội dung đánh giá hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng

1. Thành phần hồ sơ

- Hồ sơ, đề án đề nghị thành lập TTHTCD, các Quyết định thành lập TTHTCD, Quyết định về tổ chức nhân sự;
- Văn bản chỉ đạo của các cấp;
- Tài liệu giảng dạy, học tập;
- Hồ sơ hoạt động gồm:
 - + Kế hoạch hoạt động của TTHTCD;
 - + Nhật ký hoạt động (*ghi rõ ngày tháng hoạt động; người giảng dạy truyền đạt chuyên đề; số lượng người tham gia lớp học; chuyên đề*);
 - + Chương trình, nội dung, kế hoạch thực hiện giảng dạy, truyền đạt cụ thể từng chuyên đề, lĩnh vực giảng dạy và người thực hiện, đối tượng tham gia của từng chuyên đề;
 - + Báo cáo hoạt động của trung tâm theo từng học kỳ, năm học;
 - + Tổng hợp thống kê và minh chứng về cơ sở vật chất, thiết bị của trung tâm;
 - + Minh chứng về tài chính của đơn vị và việc thực hiện Thông tư 96/2008/TT-BTC ngày 27/10/2008 của Bộ Tài chính về việc hỗ trợ kinh phí ngân sách nhà nước cho các TTHTCD;
 - + Bản tự đánh giá xếp loại của trung tâm theo Công văn số 540/SGDĐT-GDTEX ngày 29/5/2014 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc đánh giá xếp loại các TTHTCD.

2. Tiêu chí đánh giá

Stt	Nội dung tiêu chí	Mức điểm theo yêu cầu	Số điểm đạt được
I	TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CSVC CHO HOẠT ĐỘNG	12 ĐIỂM	
1	Trung tâm có trụ sở, nơi làm việc đảm bảo thực hiện chức năng, nhiệm vụ (trụ sở riêng hoặc sử dụng chung có phân khu vực với hội trường, nhà làm việc UBND xã, phường, thị trấn, nhà văn hóa; biển hiệu)	4	
2	Điều kiện cơ bản về trang thiết bị, dụng cụ, phương tiện cho việc dạy và học như bàn ghế, bảng, hệ thống âm li, loa đài, tủ đựng chứng từ, tài liệu, sách báo...	3	

3	Hệ thống thông tin điện tử (máy vi tính có kết nối internet, máy in...)	2	
4	Bảng thông báo kế hoạch hoạt động của TT chi tiết theo từng tháng trong năm, 03 công khai trong cơ sở giáo dục (tài chính; đội ngũ; chất lượng; nội dung giảng dạy)	2	
5	Báo GD&ĐT, Tạp chí Giáo dục, Khuyến học...	1	
II	BỘ MÁY QUẢN LÝ	15 ĐIỂM	
1	Có đầy đủ thành phần theo quy định (Ban Giám đốc, bộ máy quản lý tài chính, hành chính...), thành lập theo quyết định. Có chức danh, tài khoản, con dấu riêng.	3	
2	Có giáo viên giảng dạy, làm việc kiêm nhiệm tại trung tâm theo đúng hướng dẫn tại Thông tư 40/2001/TT-BGD	2	
3	Ban giám đốc, bộ máy có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đủ đáp ứng	3	
4	Có nội qui của đơn vị và kế hoạch hoạt động sát với thực tiễn tình hình địa phương	3	
5	Có đầy đủ hồ sơ về tổ chức bộ máy, QĐ thành lập; có con dấu riêng, có tài khoản riêng...	4	
III	TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG	40 ĐIỂM	
1	Hàng năm tổ chức, điều tra, khảo sát nhu cầu học tập của các đối tượng trong địa bàn.	3	
2	Thông tin về nội dung, địa điểm, thời gian học kịp thời đến người dân trên địa bàn.	3	
3	Tổ chức tuyên truyền, vận động cán bộ, nhân dân tham gia học tập.	3	
4	Có hệ thống văn bản pháp qui, triển khai và thực hiện đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên; xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm sát với thực tiễn địa phương, do Chủ tịch UBND xã phê duyệt; tài chính cho Trung tâm theo Thông tư số 96/2008/TT-	5	

	BTC ngày 27/10/2008 của Bộ Tài chính.		
5	Quản lý theo dõi được số người tham gia học tập/năm, trong đó: - Số người học Chương trình XMC, GDTTSKBC - Số người học nghề ngắn hạn - Số lượt người tham gia học các chuyên đề	3	
6	Các chuyên đề đã thực hiện/ năm, trong đó: - Các chuyên đề Giáo dục pháp luật - Các chuyên đề Giáo dục sức khỏe - Các chuyên đề Giáo dục môi trường - Các chuyên đề Văn hóa xã hội - Các chuyên đề Phát triển kinh tế - Các chuyên đề Giáo dục kỹ năng sống - Các chuyên đề của chương trình khác	4	
7	Các chương trình văn nghệ, TDTT được phổ biến	2	
8	Có các hình thức tổ chức lớp học hiệu quả - Tổ chức lớp học phù hợp đối tượng, điều kiện người học và nội dung của chuyên đề - Tổ chức lớp học theo câu lạc bộ - Người học thường xuyên được trao đổi, thảo luận, hướng dẫn tự học, sử dụng Internet vào học tập	4	
9	Tổ chức các hoạt động hội thảo, sinh hoạt chuyên đề để trao đổi kinh nghiệm	3	
10	Công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ hoạt động của trung tâm; quản lý tài chính, tài sản theo đúng quy định.	4	
11	Thực hiện chế độ thông tin báo cáo kịp thời	3	
12	Tham gia đầy đủ hội nghị, hội thảo, tập huấn	3	
VI	HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA TOÀN XÃ HỘI	13 ĐIỂM	
1	Tham gia của cơ quan chuyên môn	3	
2	Tham gia của các doanh nghiệp	5	
3	Tham gia của nhà hảo tâm	2	

4	Tham gia của các đoàn thể, tổ chức xã hội	3	
V	HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG	20	
1	Tỷ lệ biết chữ trong độ tuổi tăng	2	
2	Số người tham gia học tại TT HTCD tăng	2	
3	Số hộ nghèo ở địa phương giảm	2	
4	Ý thức bảo vệ môi trường được cải thiện rõ rệt	1	
5	Thu nhập bình quân/người/năm tăng	2	
6	Có nhiều tiến bộ KHKT, KN được ứng dụng vào cuộc sống	2	
7	Bệnh dịch cho người và vật nuôi, cây trồng giảm	1	
8	An ninh chính trị ổn định, tệ nạn xã hội giảm	2	
9	Sinh hoạt VH-TT, nếp sống văn minh được cải thiện	1	
10	Người có việc làm mới sau học nghề ngắn hạn tăng	2	
11	Sử dụng hiệu quả các nguồn lực	3	
	Tổng điểm	100	

3. Xếp loại: TTHTCD được xếp loại theo các mức sau:

Loại Tốt: Đạt từ 90 điểm đến 100 điểm

Loại Khá: Đạt từ 70 đến dưới 89 điểm.

Loại Trung bình: Đạt từ 50 đến dưới 69 điểm.

Loại Yếu : Từ dưới 50 điểm trở xuống.